

Số: 1206/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa
thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước
thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

1. Xây dựng, ban hành văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

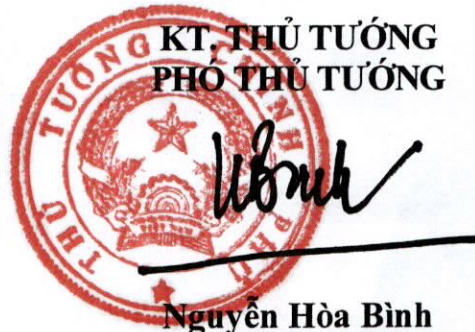
Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, cơ quan liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP: BTCN, PCN Cao Huy;
- Các Vụ: KGVX, PL, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (2)₁₀

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình



100.000.000



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Kèm theo Quyết định số 1206/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA

1. Thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ 1: Thủ tục đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài phục vụ hoạt động đối ngoại cấp nhà nước

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung cách thức, quy định thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

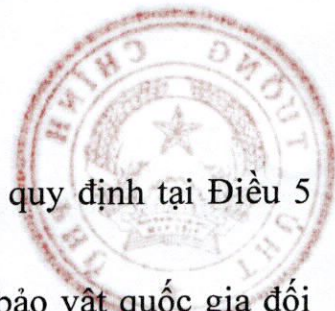
Lý do: Đơn giản hóa TTHC, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC, bảo đảm tính công khai, minh bạch và kịp thời.

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC tại phần nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xuống còn 25 ngày làm việc, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC so với hiện tại là 20 ngày.

Lý do: Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài phục vụ hoạt động đối ngoại cấp nhà nước. Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC so với hiện tại 20 ngày sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC cho cơ quan hành chính, tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị khi tham gia thực hiện TTHC, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời.

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian các bộ, ngành liên quan có ý kiến kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

Lý do: Hiện chưa có quy định về thời gian các bộ, ngành có liên quan có văn bản tham gia ý kiến, dẫn đến việc thời gian thẩm định bị kéo dài. Do đó, Việc quy định cụ thể về thời gian bộ, ngành có liên quan gửi văn bản tham gia ý kiến để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong thực hiện nền hành chính thống nhất, thông suốt, cũng như, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị phối hợp và người có thẩm quyền quyết định, giải quyết TTHC.



- Xây dựng bổ sung các mẫu tại thành phần hồ sơ quy định tại Điều 5 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg:

+ Bản thuyết minh nội dung trưng bày, giới thiệu bảo vật quốc gia đối với bảo vật quốc gia được đưa ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm.

+ Văn bản thỏa thuận giữa bảo tàng ngoài công lập hoặc tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu bảo vật quốc gia với bảo tàng công lập là đại diện trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài đối với bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng ngoài công lập hoặc sở hữu tư nhân.

Lý do: Trong quá trình thực hiện TTHC, do thành phần hồ sơ chưa được mẫu hóa và quy định cụ thể về nội dung của Bản thuyết minh và Văn bản thỏa thuận, dẫn đến sự chưa thống nhất và cung cấp đầy đủ thông tin cho cơ quan giải quyết TTHC, cũng như, chưa đảm bảo tính chặt chẽ của hồ sơ. Việc quy định chi tiết nội dung các biểu mẫu sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị khi thực hiện TTHC, rút ngắn thời gian chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 5 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

2. TTHC nội bộ 2: Thủ tục đưa bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng chuyên ngành ra nước ngoài theo chương trình hợp tác quốc tế để giới thiệu, quảng bá lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Việt Nam

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung cách thức, quy định thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Việc chưa quy định các hình thức nộp hồ sơ sẽ gây khó khăn cho đối tượng thực hiện TTHC, do đó, cần thiết quy định rõ nội dung này. Với việc bổ sung đầy đủ các hình thức nộp hồ sơ sẽ giúp cơ quan, đơn vị có nhiều lựa chọn, qua đó đảm bảo tính kịp thời, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC tại phần nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xuống còn 25 ngày làm việc, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC so với hiện tại là 20 ngày.

Lý do: Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài phục vụ hoạt động đối ngoại cấp nhà nước. Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC so với hiện tại 20 ngày sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC cho cơ quan hành chính nhà nước, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị khi tham gia thực hiện TTHC, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời.

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian các bộ, ngành liên quan có ý kiến kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

Lý do: Hiện chưa có quy định về thời gian các bộ, ngành có liên quan có văn bản tham gia ý kiến, dẫn đến việc phải chờ đợi cho đủ thành phần hồ sơ theo yêu cầu. Do đó, Việc quy định cụ thể về thời gian bộ, ngành có liên quan có văn bản tham gia ý kiến để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong thực hiện nền hành chính thống nhất, thông suốt, cũng như, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị phối hợp và người có thẩm quyền quyết định, giải quyết TTHC.

- Xây dựng bổ sung mẫu Bản thuyết minh nội dung trưng bày, giới thiệu bảo vật quốc gia đối với bảo vật quốc gia được đưa ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm.

Lý do: Việc bổ sung mẫu Bản thuyết minh cũng như quy định chi tiết các nội dung, thông tin trong Bản thuyết minh sẽ giúp cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC tiết kiệm thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và đảm bảo đầy đủ thông tin theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 5 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

3. TTHC nội bộ 3: Thủ tục đưa bảo vật quốc gia đang được bảo vệ và phát huy giá trị tại di tích do bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương quản lý ra nước ngoài theo kế hoạch hợp tác quốc tế về nghiên cứu hoặc bảo quản

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung cách thức, quy định thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg chưa quy định cách thức thực hiện TTHC, vì vậy, cần thiết xây dựng bổ sung để đảm bảo đầy đủ các yếu tố cấu thành TTHC, góp phần đơn giản hóa TTHC, bảo đảm tính kịp thời, giảm thời gian, chi phí và phù hợp với tiến trình hiện đại hóa hành chính.

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC tại phần nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xuống còn 25 ngày làm việc, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC so với hiện tại là 20 ngày.

Lý do: Đẩy nhanh tiến độ thẩm định của cơ quan chuyên môn, rút ngắn thời gian hoàn thiện hồ sơ, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho cơ quan hành chính nhà nước, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị khi tham gia thực hiện TTHC, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời.

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian các bộ, ngành liên quan có ý kiến kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

Lý do: Việc quy định cụ thể thời gian các cơ quan liên quan có văn bản tham gia ý kiến để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong thực hiện nền hành chính thống nhất, thông suốt.

- Xây dựng bổ sung mẫu Bản thuyết minh mục đích và kết quả dự kiến của việc nghiên cứu, bảo quản đối với bảo vật quốc gia được đưa ra nước ngoài để nghiên cứu hoặc bảo quản.

Lý do: Việc quy định chi tiết mẫu Bản thuyết minh mục đích và kết quả dự kiến của việc nghiên cứu, bảo quản đối với bảo vật quốc gia tại thành phần hồ sơ của TTHC sẽ giúp cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và cung cấp đầy đủ thông tin, nội dung theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 5 Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

4. TTHC nội bộ 4: Thủ tục lấy ý kiến về dự kiến đặt tên, đổi tên công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng, tên đường, phố

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung cách thức, quy định thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT chưa quy định cách thức thực hiện TTHC, việc bổ sung nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến, qua bưu chính là đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện cho đối tượng thực hiện TTHC.

- Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ yêu cầu phải nộp khi thực hiện TTHC nội bộ trên.

Lý do: Quy định rõ số lượng hồ sơ đối tượng thực hiện TTHC phải nộp khi thực hiện TTHC để đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- Xây dựng các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ của TTHC:

+ Mẫu Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Mẫu tóm tắt ý nghĩa của tên dự kiến đặt cho đường, phố, công trình công cộng; mô tả tóm tắt về quy mô của đường, phố, công trình công cộng dự kiến đặt tên, đổi tên.

Lý do: Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT chưa quy định các mẫu tại thành phần hồ sơ, vì vậy, xây dựng bổ sung các mẫu trên để đảm bảo tính thống nhất, đơn giản hóa TTHC và tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Phần VI Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

II. LĨNH VỰC DU LỊCH

TTHC nội bộ 5: Thủ tục công nhận khu du lịch quốc gia

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung cách thức, quy định về thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Trước đây, do chưa quy định các cách thức nộp hồ sơ, dẫn đến sự không thuận tiện cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC. Việc bổ sung đầy đủ các hình thức nộp hồ sơ sẽ tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời, qua đó, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

- Xây dựng bổ sung nội dung và làm rõ các quy định về trình tự thực hiện thủ tục công nhận khu du lịch quốc gia.

Lý do: Để làm rõ thêm quy trình thực hiện trong việc thẩm định hồ sơ và xác định trách nhiệm của các bên liên quan trong giải quyết thủ tục công nhận khu du lịch quốc gia, giúp rõ ràng, minh bạch, thuận tiện cho cơ quan thực hiện và cơ quan giải quyết TTHC.

- Cắt giảm thời gian thực hiện TTHC khi thẩm định hồ sơ công nhận khu du lịch quốc gia xuống còn 42 ngày.

Lý do: Giảm thời gian chờ đợi kết quả giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị đề nghị thẩm định công nhận khu du lịch quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ của đơn vị chuyên môn trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, đồng thời, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

- Xây dựng bổ sung Mẫu bản thuyết minh về điều kiện công nhận khu du lịch quốc gia.

Lý do: Đảm bảo tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị khi triển khai thực hiện, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c khoản 2 Điều 28 Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017.

+ Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 28 Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017.

- Lộ trình thực hiện: Theo lộ trình sửa Luật Du lịch.

III. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ

1. TTHC nội bộ 6: Thủ tục cấp Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Giấy khen cho cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng cấp toàn quốc và khu vực

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Xây dựng bổ sung nội dung và quy định chi tiết các yếu tố cấu thành của TTHC, cụ thể:

+ Trình tự thực hiện:

+ Cách thức thực hiện:

+ Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thời hạn giải quyết:

+ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Kết quả giải quyết TTHC:

+ Yêu cầu, điều kiện TTHC.

Lý do: Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL chưa quy định đầy đủ các bước thực hiện TTHC sẽ dẫn đến khó khăn cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC. Do đó, yêu cầu phải quy định chi tiết các yếu tố cấu thành của TTHC là cần thiết, giúp cơ quan, đơn vị nắm rõ các bước, nội dung, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết và kết quả nhận được. Qua đó, tạo điều kiện trong việc

chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong phối hợp giải quyết TTHC và tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

- Xây dựng các mẫu văn bản quy định tại TTHC:

+ Văn bản đề nghị xét cấp Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Giấy khen cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng.

+ Văn bản cấp Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Giấy khen cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng.

Lý do: Hiện chưa có quy định về các mẫu văn bản của TTHC, nên việc bổ sung các mẫu giúp cung cấp đầy đủ thông tin, đảm bảo nội dung theo yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ, giảm thời gian hoàn thiện hồ sơ và chi phí tuân thủ TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị: Xây dựng bổ sung điều, khoản, điểm của thủ tục cấp Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Giấy khen cho cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng cấp toàn quốc và khu vực quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

2. TTHC nội bộ 7: Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận ngày truyền thống

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ của TTHC:

+ Công văn đề nghị công nhận ngày truyền thống.

+ Bản thuyết minh sự cần thiết, tính giáo dục, ý nghĩa của việc công nhận ngày truyền thống.

Lý do: Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ chưa quy định các mẫu tại thành phần hồ sơ phải nộp khi thực hiện TTHC, vì vậy, cần thiết phải xây dựng bổ sung các mẫu để tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ khi thực hiện TTHC.

- Xây dựng bổ sung mẫu kết quả thực hiện TTHC: Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Lý do: Để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC, cần thiết xây dựng bổ sung mẫu “Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” cho các cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC biết được nội dung, kết quả giải quyết TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

3. TTHC nội bộ 8: Thủ tục xét, công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung quy định về các cách thức thực hiện TTHC: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cách thức thực hiện TTHC.

- Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ phải nộp khi thực hiện TTHC.

Lý do: Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cụ thể số lượng hồ sơ cơ quan, đơn vị phải nộp khi thực hiện TTHC.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ:

+ Mẫu Tờ trình đề nghị công nhận quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Mẫu Báo cáo kết quả xây dựng đô thị văn minh.

Lý do: Các văn bản tại thành phần hồ sơ của thủ tục trên chưa được mẫu hóa, dẫn đến khó khăn cho cơ quan, đơn vị khi chuẩn bị hồ sơ thực hiện TTHC, do đó, việc xây dựng bổ sung các biểu mẫu là cần thiết và đúng quy định.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 13 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 12 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

4. TTHC nội bộ 9: Thủ tục xét, công nhận lại quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung quy định về các cách thức thực hiện TTHC: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cách thức thực hiện TTHC.

- Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ phải nộp khi thực hiện TTHC.

Lý do: Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cụ thể số lượng hồ sơ mà cơ quan, đơn vị phải nộp khi thực hiện TTHC.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ:

+ Mẫu Tờ trình đề nghị công nhận lại quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Mẫu Báo cáo kết quả xây dựng đô thị văn minh.

Lý do: Cần thiết xây dựng bổ sung mẫu tờ trình, báo cáo tại thành phần hồ sơ, tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC. Việc quy định chi tiết các biểu mẫu sẽ đảm bảo tính công khai, minh bạch và tiết kiệm một phần chi phí thực hiện TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 13 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 12 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

5. TTHC nội bộ 10: Thủ tục xét, công nhận phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung quy định về các cách thức thực hiện TTHC: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC, đơn giản hóa cách thức nộp hồ sơ, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC.

- Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ phải nộp khi thực hiện TTHC.

Lý do: Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cụ thể số lượng hồ sơ mà cơ quan, đơn vị phải nộp khi thực hiện TTHC.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ:

+ Mẫu Tờ trình đề nghị công nhận phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Mẫu Báo cáo kết quả xây dựng đô thị văn minh.

Lý do: Để đảm bảo tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa và tiết kiệm một phần chi phí thực hiện TTHC, cần thiết phải mẫu hóa thành phần hồ sơ, tạo điều kiện cho cơ quan thực hiện và cơ quan giải quyết TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

6. TTHC nội bộ 11: Thủ tục xét, công nhận lại phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bổ sung quy định về các cách thức thực hiện TTHC: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Quy định cụ thể các hình thức nộp hồ sơ để phù hợp với sự phát triển của nền hành chính hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC.

- Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ phải nộp khi thực hiện TTHC.

Lý do: Tại Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cụ thể số lượng hồ sơ mà cơ quan, đơn vị phải nộp khi thực hiện TTHC.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại thành phần hồ sơ:

+ Mẫu Tờ trình đề nghị công nhận phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Mẫu Báo cáo kết quả xây dựng đô thị văn minh.

Lý do: Các văn bản tại thành phần hồ sơ chưa được xây dựng thành các mẫu cụ thể, dẫn đến sự không thống nhất, thiếu thông tin khi cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ. Việc mẫu hóa hồ sơ sẽ tạo điều kiện cho cả cơ quan thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị:

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

IV. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM

1. TTHC nội bộ 12: Thủ tục thỏa thuận cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Xây dựng bổ sung quy định về cách thức thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ qua môi trường điện tử.

Lý do: Việc bổ sung thêm hình thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử để đáp ứng yêu cầu phát triển chính phủ số, chính quyền số, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Xây dựng bổ sung các mẫu văn bản quy định tại TTHC:
- + Văn bản của cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC về việc đề nghị thỏa thuận cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.
- + Tóm tắt Đề án xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.

Lý do: Hiện nay, chưa có quy định các mẫu tại thành phần hồ sơ nên việc bổ sung các mẫu giúp đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị khi triển khai thực hiện, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Điều 27 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

2. TTHC nội bộ 13: Thủ tục phê duyệt quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Xây dựng bổ sung các nội dung của TTHC:
- + Trình tự thực hiện (quy trình nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh).
- + Cách thức thực hiện (bổ sung các hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử).
- + Số lượng hồ sơ (quy định rõ số lượng hồ sơ cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC phải nộp).

Lý do: Việc bổ sung đầy đủ các yếu tố cấu thành của TTHC trên sẽ giúp cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC hiểu rõ các bước và các nội dung phải thực hiện. Đồng thời, giúp cơ quan thực hiện TTHC trong việc chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC nội bộ.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại TTHC:

+ Tờ trình của cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC về việc đề nghị phê duyệt quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.

+ Bản thuyết minh nội dung quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.

Lý do: Trước đây chưa có quy định về mẫu Tờ trình và Bản thuyết minh, do đó, cần thiết phải xây dựng mẫu tại thành phần hồ sơ để đảm bảo tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa TTHC, tránh việc không thống nhất về nội dung, cách thức khi hoàn thiện hồ sơ và giúp cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Điều 20 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

3. TTHC nội bộ 14: Thủ tục điều chỉnh quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Xây dựng bổ sung các yếu tố cấu thành TTHC:

+ Về trình tự thực hiện: Nêu rõ quy trình nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.

+ Về cách thức thực hiện: Bổ sung các hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

+ Về số lượng hồ sơ: Quy định rõ số lượng hồ sơ cần phải nộp khi thực hiện TTHC.

Lý do: Việc bổ sung đầy đủ các yếu tố cấu thành của TTHC trên sẽ giúp cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC hiểu rõ các bước và các nội dung phải thực hiện. Đồng thời, tạo điều kiện cho đối tượng thực hiện TTHC trong việc chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC nội bộ.

- Xây dựng bổ sung các mẫu quy định tại TTHC:

+ Tờ trình của cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC về việc điều chỉnh quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.

+ Đề án điều chỉnh quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.

Lý do: Hiện chưa có quy định cụ thể về Tờ trình và Đề án điều chỉnh, vì vậy, việc bổ sung đầy đủ các mẫu tại thành phần hồ sơ giúp thống nhất trong triển khai thực hiện, qua đó sẽ đảm bảo đầy đủ về nội dung, thông tin của hồ sơ, đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC, tiết kiệm thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và chi phí tuân thủ TTHC.

b) Kiến nghị thực thi:

- Kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Điều 20 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.